TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN D** **TỈNH H** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: 117/2023/QĐCNTTLH	*D, ngày 29 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35, 36 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án năm 2020;

Căn cứ vào các Điều 55 và Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của ông Dương K, bà Nguyễn Thị A.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 08 tháng 9 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn của ông Dương K.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 9 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Ông Dương K - sinh năm 1992

Bà Nguyễn Thị A - sinh năm 1994

Địa chỉ: thôn Đ, xã X, huyện D, tỉnh H.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 9 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 9 năm 2023, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Dương K, bà Nguyễn Thị A.

- *Về con chung:* Bà A được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Dương Ngọc C - sinh ngày 26/4/2021.

Ông K cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng, bắt đầu từ tháng 10/2023 cho đến khi các con chung trưởng thành (*đủ 18 tuổi*).

Ông K được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở. Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, nếu xét thấy cần thiết bà A, ông K đều có quyền yêu cầu thay đổi nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung:* không có.
- *Về nợ chung:* không có.
- *Về các vấn đề khác:* không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành án theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký và đóng dấu)

Vũ Thị Kim Vinh

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Diên Khánh;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Diên Khánh;
- UBND xã X - huyện D - tỉnh H (nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu hồ sơ.